

CỤM TRƯỜNG THPT SÓC SƠN - MÊ LINH
ĐIỂM COI KIỂM TRA KHẢO SÁT LỚP 12 THPT
NĂM HỌC 2023-2024
Số 01 : THPT Đa Phúc

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
1	90306	Đặng Phương	Anh	26/06/2006	12D3	THPT Đa Phúc	13	13		13	14	
2	90307	Đoàn Mai	Anh	23/08/2006	12D3	THPT Đa Phúc	13	13		13	14	
3	90308	Đỗ Văn	Anh	05/05/2006	12D3	THPT Đa Phúc	13	13		13	14	
4	90309	Nguyễn Đỗ Cát	Anh	28/06/2006	12D3	THPT Đa Phúc	13	13		13	14	
5	90310	Nguyễn Lan	Anh	28/10/2006	12D3	THPT Đa Phúc	13	13		13	14	
6	90311	Nguyễn Thị Phương	Anh	23/09/2006	12D3	THPT Đa Phúc	13	13		13	14	
7	90312	Phạm Mai	Anh	23/06/2006	12D3	THPT Đa Phúc	13	13		13	14	
8	90357	Nguyễn Khắc	Đạt	23/05/2006	12D3	THPT Đa Phúc	15	15		15	16	
9	90372	Hoàng Đăng	Dương	25/09/2006	12D3	THPT Đa Phúc	16	16		16	16	
10	90373	Lê Hoàng	Dương	10/02/2006	12D3	THPT Đa Phúc	16	16		16	16	
11	90389	Nguyễn Thu	Hà	25/01/2006	12D3	THPT Đa Phúc	17	17		17	17	
12	90429	Phạm Mai	Hương	21/04/2006	12D3	THPT Đa Phúc	18	18		18	19	
13	90440	Trần Anh	Huy	30/12/2006	12D3	THPT Đa Phúc	19	19		19	19	
14	90446	Hoàng Ngọc	Huyền	11/09/2006	12D3	THPT Đa Phúc	19	19		19	19	
15	90458	Nguyễn Hải	Lâm	06/07/2006	12D3	THPT Đa Phúc	20	20		20	20	
16	90474	Phạm Khánh	Linh	22/06/2006	12D3	THPT Đa Phúc	20	20		20	21	
17	90493	Nguyễn Khánh	Ly	28/09/2006	12D3	THPT Đa Phúc	21	21		21	21	
18	90497	Vũ Hiền	Mai	24/08/2006	12D3	THPT Đa Phúc	21	21		21	21	
19	90504	Nguyễn Quang	Minh	25/02/2006	12D3	THPT Đa Phúc	21	21		21	22	
20	90505	Nguyễn Thảo	Minh	09/07/2006	12D3	THPT Đa Phúc	22	22		22	22	
21	90512	Ngô Thị Trà	My	10/08/2006	12D3	THPT Đa Phúc	22	22		22	22	
22	90514	Nguyễn Hoàng	Nam	02/10/2006	12D3	THPT Đa Phúc	22	22		22	22	
23	90522	Cao Hoàng	Ngân	06/11/2006	12D3	THPT Đa Phúc	22	22		22	23	
24	90523	Phạm Kim	Ngân	28/08/2006	12D3	THPT Đa Phúc	22	22		22	23	
25	90528	Nguyễn Bích	Ngọc	27/02/2006	12D3	THPT Đa Phúc	22	22		22	23	
26	90540	Trần Yên	Nhi	18/01/2006	12D3	THPT Đa Phúc	23	23		23	23	
27	90563	Nguyễn Như	Quỳnh	05/11/2006	12D3	THPT Đa Phúc	24	24		24	24	
28	90568	Nguyễn Mỹ	Tâm	21/05/2006	12D3	THPT Đa Phúc	24	24		24	24	
29	90571	Nguyễn Thị	Thắm	01/07/2006	12D3	THPT Đa Phúc	24	24		24	25	
30	90582	Nguyễn Ngọc	Thảo	03/12/2006	12D3	THPT Đa Phúc	25	25		25	25	
31	90583	Nguyễn Phương	Thảo	29/09/2006	12D3	THPT Đa Phúc	25	25		25	25	
32	90584	Nguyễn Thị	Thảo	03/12/2006	12D3	THPT Đa Phúc	25	25		25	25	
33	90585	Phạm Thị Diệu	Thảo	31/07/2006	12D3	THPT Đa Phúc	25	25		25	25	
34	90606	Quách Phương	Thúy	22/04/2006	12D3	THPT Đa Phúc	26	26		26	26	
35	90611	Trần Sỹ	Thủy	05/10/2006	12D3	THPT Đa Phúc	26	26		26	26	

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
36	90613	Phạm Nữ Bảo	Trân	25/09/2006	12D3	THPT Đa Phúc	26	26		26	26	
37	90622	Đinh Thùy	Trang	26/01/2006	12D3	THPT Đa Phúc	26	26		26	27	
38	90623	Nguyễn Thị Thùy	Trang	24/08/2006	12D3	THPT Đa Phúc	26	26		26	27	
39	90624	Nguyễn Thùy	Trang	26/12/2006	12D3	THPT Đa Phúc	26	26		26	27	
40	90625	Trần Thị Kiều	Trang	06/12/2006	12D3	THPT Đa Phúc	27	27		27	27	
41	90638	Nguyễn Thanh	Trúc	29/07/2006	12D3	THPT Đa Phúc	27	27		27	27	
42	90639	Trần Thanh	Trúc	03/07/2006	12D3	THPT Đa Phúc	27	27		27	27	
43	90641	Vương Thành	Trung	08/02/2006	12D3	THPT Đa Phúc	27	27		27	27	
44	90644	Nguyễn Vũ Thanh	Tú	28/06/2006	12D3	THPT Đa Phúc	27	27		27	28	
45	90653	Lê Ngọc Phương	Uyên	08/09/2006	12D3	THPT Đa Phúc	28	28		28	28	
46	90654	Nguyễn Phương	Uyên	06/06/2006	12D3	THPT Đa Phúc	28	28		28	28	
47	90655	Nguyễn Phương	Uyên	20/09/2006	12D3	THPT Đa Phúc	28	28		28	28	